

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 17-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Ngọc Ánh

2. Bà Đỗ Thị Kiều Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Kh, sinh năm 1992, tại Ninh Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1963; Chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 17/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 21/2013/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/4/2021; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Hà Th, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người làm chứng: Cháu Trần Nguyễn Minh Th, sinh năm 2011

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Nguyễn Minh Th:

1. Anh Trần Minh T, sinh năm 1983 (cha của cháu Th) (vắng mặt)
 2. Chị Nguyễn Thị Hà Th, sinh năm 1983 (mẹ của cháu Th) (vắng mặt)
- Cùng địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Trần Minh T, sinh năm 1983 (vắng mặt)
Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
2. Anh Trịnh Văn D, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng Kh được thuê đến làm công việc lắp đặt nội thất cho nhà số phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh do anh Trần Minh T và chị Nguyễn Thị Hà Th làm chủ. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/8/2022, trong lúc làm việc, Kh đi qua phòng ngủ tại tầng 01 đang mở cửa thì nhìn thấy túi xách màu đen của chị Th để trong phòng, không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Kh bước vào phòng, dùng tay mở khóa túi xách ra, nhìn thấy trong túi xách có 01 hộp nữ trang màu hồng, Kh dùng tay mở hộp ra và lấy toàn bộ nữ trang bằng vàng bên trong hộp (gồm: 01 dây chuyền vàng 24K trọng lượng 3,02 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng 24K trọng lượng 2,1 chỉ; 01 lắc tay vàng 24K trọng lượng 05 chỉ; 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 1,09 chỉ; 02 vòng tay vàng 18K tổng trọng lượng 1,17 chỉ) bỏ vào túi quần bên phải rồi đóng hộp và cất lại vào túi xách. Sau đó, Kh đi lên tầng 02 tiếp tục làm việc.

Lúc Kh đang thực hiện hành vi lấy trộm vàng thì cháu Trần Nguyễn Minh Th là con gái của anh T và chị Th đang đi từ trên tầng 02 xuống, nhìn thấy Kh lấy trộm đồ liền chạy xuống kể lại cho anh T và chị Th biết. Lúc này, Kh ở trên tầng 02 nghe thấy, lo sợ bị phát hiện nên Kh đi ra khu vực ban công phía sau ném toàn bộ số vàng xuống mái nhà liền kề phía sau nhà số phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức.

Sau khi biết sự việc, anh T đã tổ chức tìm kiếm và phát hiện số vàng trên mái nhà liền kề phía sau nhà số phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức và đến Công an phường Phước Long A trình báo sự việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Hồng Kh đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Kết luận định giá tài sản số: 106-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 06/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 dây chuyền vàng 24K trọng lượng 3,02 chỉ, có giá 15.628.500 đồng; 01 mặt dây chuyền vàng 24K trọng lượng 2,1 chỉ, có giá 10.867.500 đồng; 01 lắc tay vàng 24K trọng lượng 05 chỉ, có giá 25.875.000 đồng; 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 1,09 chỉ, có giá 5.640.750 đồng; 02 vòng

tay vàng 18K tổng trọng lượng 1,17 chỉ, có giá 4.559.022 đồng. Tổng trị giá 62.570.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 dây chuyền vàng 24K trọng lượng 3,02 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng 24K trọng lượng 2,1 chỉ; 01 lắc tay vàng 24K trọng lượng 05 chỉ; 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 1,09 chỉ; 02 vòng tay vàng 18K tổng trọng lượng 1,17 chỉ; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả các vật chứng trên cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hà Th.

Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Hà Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSTPTĐ ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Hồng Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hồng Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hồng Kh về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Kh từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời

khai của bị hại; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 31/8/2022, tại nhà số phường Phước Long A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Hồng Kh đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 dây chuyền vàng 24K trọng lượng 3,02 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng 24K trọng lượng 2,1 chỉ; 01 lắc tay vàng 24K trọng lượng 05 chỉ; 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 1,09 chỉ; 02 vòng tay vàng 18K, tổng trọng lượng 1,17 chỉ. Tổng trị giá tài sản là 62.570.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hà Th thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của Nguyễn Hồng Kh đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Nguyễn Hồng Kh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà nay lại phạm tội, tài sản chiếm đoạt trị giá 62.570.000 đồng. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Vật chứng vụ án: 01 dây chuyền vàng 24K trọng lượng 3,02 chỉ; 01 mặt dây chuyền vàng 24K trọng lượng 2,1 chỉ; 01 lắc tay vàng 24K trọng lượng 05 chỉ; 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 1,09 chỉ; 02 vòng tay vàng 18K tổng trọng lượng 1,17 chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các vật chứng trên cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Hà Th là đúng quy định pháp luật.

[8] Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Hà Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Kh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Kh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2022.

2. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng Kh phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường